

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 27 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	MRF	28/07/2026	26	706.600	32.467	21.76
2	TCB	26/08/2026	33.45	39.167.000	15.124.530	2.59
3	TCX	26/08/2026	41.75	3.629.400	1.713.970	2.12
4	GVR	26/08/2026	33.4	4.781.400	2.265.987	2.11
5	VIC	26/08/2026	230	9.982.600	4.906.147	02.03
6	PHR	26/08/2026	61.5	718.500	366.723	1.96
7	PVS	26/08/2026	39.5	5.724.600	2.961.937	1.93
8	PLX	26/08/2026	37.4	5.518.700	2.901.957	1.9
9	PVD	26/08/2026	19.6	6.021.400	3.439.473	1.75
10	TCH	26/08/2026	13.55	9.584.900	5.691.824	1.68
11	FPT	26/08/2026	72.6	10.161.300	6.441.497	1.58
12	HSL	26/08/2026	10.05	582.100	369.347	1.58
13	DCL	26/08/2026	38.7	1.235.800	816.493	1.51
14	DGW	26/08/2026	42.25	1.818.800	1.224.457	1.49
15	SBT	26/08/2026	22.9	1.233.400	830.073	1.49
16	VCB	26/08/2026	60.3	7.177.300	4.882.174	1.47
17	CTG	26/08/2026	31.85	12.131.300	8.310.610	1.46
18	BVH	26/08/2026	63	668.400	461.580	1.45
19	KBC	26/08/2026	27.6	1.961.100	1.394.887	1.41
20	MSB	26/08/2026	15.35	8.724.400	6.235.294	1.4
21	DXG	26/08/2026	12.5	15.763.000	11.231.427	1.4
22	VGC	26/08/2026	41.2	592.000	427.933	1.38
23	MBB	26/08/2026	21.5	18.747.100	13.717.377	1.37
24	VIB	26/08/2026	14.65	7.821.100	5.758.360	1.36
25	DRI	26/08/2026	14.1	703.100	516.443	1.36
26	GMD	26/08/2026	79.3	1.937.400	1.484.833	1.3
27	PVC	26/08/2026	12.4	623.600	478.917	1.3
28	HDB	26/08/2026	27.75	13.487.600	10.744.430	1.26
29	CEO	26/08/2026	13.6	8.414.500	6.664.574	1.26



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.



STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	26/08/2026	22.25	8.229.710	48.9	21.2	4.96
2	DGW	26/08/2026	42.25	1.646.290	60.81	41.94	0.74
3	DRI	26/08/2026	14.1	647.380	61.72	13.25	6.39
4	DSE	26/08/2026	23.2	624.440	62.99	23.05	0.63
5	FRT	26/08/2026	142.9	502.590	60.6	136.97	4.33
6	GAS	26/08/2026	84.1	1.859.350	63.65	82.29	2.2
7	GVR	26/08/2026	33.4	2.976.280	65.82	32.53	2.68
8	HDB	26/08/2026	27.75	10.307.150	62	26.27	5.62
9	HNG	26/08/2026	6.6	699.590	41.64	6.52	1.25
10	MBB	26/08/2026	21.05	10.998.180	65.85	20.46	2.9
11	NVL	26/08/2026	13.25	11.082.310	50.86	13.18	0.5
12	ORS	26/08/2026	14.1	4.198.590	52.2	13.55	04.06
13	PVD	26/08/2026	19.6	3.402.940	61.11	18.72	4.69
14	PVS	26/08/2026	39.5	3.311.850	70.57	38.11	3.64
15	PVT	26/08/2026	20.25	4.692.190	60.53	19.28	05.04
16	SAB	26/08/2026	46.15	809.570	56.27	44.26	4.26
17	SBT	26/08/2026	22.9	1.306.380	57.49	21.86	4.77
18	TCB	26/08/2026	33.45	16.365.550	66.71	32.38	3.29
19	TVN	26/08/2026	9.5	940.130	49.37	09.06	4.8
20	VNM	26/08/2026	62.8	3.636.590	61.15	60.35	04.05



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Cao nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	VPI	67.8	66.6	2.272.270

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	HDB	27.75	27.7	10.307.150
2	HTN	8.93	8.89	406.350
3	MBB	21.05	20.85	10998180
4	MCH	141.9	141.8	387.650
5	VTZ	20.6	20.5	1.054.730

Vượt đỉnh phá đáy

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	ANT	18.2	18.55	47.040
2	BWS	31.4	31.5	11.380
3	CQN	29.5	29.6	49.390
4	TLD	8.3	8.31	50.250

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	ANT	18.2	18.2	47.040
2	BKG	1.9	1.9	314.400
3	DAH	2.31	2.25	54.330
4	FIR	4.13	3.97	362.270
5	VPK	1.7	1.7	232.740



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DSE	23.2	23.05	624.440
2	GVR	33.4	32.53	2.976.280
3	PVS	39.5	38.11	3311850
4	TCB	33.45	32.38	16.365.550

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	AAH	2	1.91	653.110
2	APS	6.3	6.1	524.510
3	BVS	26.8	26.62	559610
4	CTG	31.85	31.71	6.760.300
5	DCM	31.25	31.08	2.508.570
7	ORS	14.1	14.09	4198590
8	VCK	30.45	30.34	2304810
9	VJC	127	125.13	1381880
10	VPX	25.4	25.38	813570

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	BCM	44.45	44.39	1.241.950
2	BID	36.9	36.73	3.606.260
3	DCL	38.7	38.45	820080
4	DIG	11.55	11.45	7.193.150
5	GEX	26.2	26.13	10.327.760
6	HAH	47.8	47.6	933.150
7	NLG	24.5	23.98	2.274.070
8	TCB	33.45	31.36	16.365.550
9	TCX	41.75	41.66	1823380



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	HQC	2.18	2.19	2.329.730
2	SCR	4.58	4.59	1.126.000

Cắt xuống đường trung bình MA50



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	26/08/2026	13.9	13.8	14.2	2.9	50,660
2	VTZ	26/08/2026	20.6	20	20.7	3.5	1,148,200
3	ODE	26/08/2026	46.7	45.4	47.2	3.96	17,520
4	MCP	26/08/2026	28.1	27	28.4	5.19	34,560
5	TCL	26/08/2026	29.4	29.2	30.85	5.65	6,200
6	SMB	26/08/2026	40	38	40.2	5.79	13,920
7	VSH	26/08/2026	41.5	40.53	42.94	5.95	8,220
8	PPT	26/08/2026	15.2	14.9	15.8	06.04	255,860
9	CQN	26/08/2026	29.5	29.5	31.4	6.44	52,460
10	VEA	26/08/2026	35.3	33.6	35.8	6.55	169,620
11	VNR	26/08/2026	18.1	17.04	18.6	6.9	6,020
12	CHP	26/08/2026	26.3	25.08	26.85	7.6	8,680
13	QNS	26/08/2026	46.7	45.3	48.56	7.2	249,680
14	VNL	26/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	18,520
15	ABI	26/08/2026	19.1	18.2	19.6	7.69	8,360
16	DHG	26/08/2026	96	89.9	97	7.9	7,780
17	NCT	26/08/2026	83.3	82.1	88.66	7.99	25,440
18	VCP	26/08/2026	23.5	22.5	24.3	8	5,760
19	TYA	26/08/2026	16.8	16.2	17.54	8.27	6,460
20	INN	26/08/2026	36.4	35	37.9	8.29	5,260
21	SHI	26/08/2026	14.2	13.6	14.8	8.82	199,060
22	SVT	26/08/2026	10.7	10.1	11	8.91	7,520
23	FMC	26/08/2026	33.9	33	36.2	9.7	8,100
24	NBB	26/08/2026	17.2	16.4	18	9.76	15,360



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009